

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY ĐỨC
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 03/2020/HSST
Ngày 16 tháng 01 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Thọ.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Tiến Hóa và ông Lưu Ngọc Khoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Nư – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Mạnh Ứng – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở TAND huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2019/HSST ngày 20/12/2019 đối với các bị cáo:

1. Đặng Quang M; sinh năm: 1984; tại tỉnh Thái Bình; Nơi ĐKNKTT: Thôn N, xã Đ Ph, huyện Đ H, tỉnh Thái Bình; Chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn B, xã Q T, huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông Đặng Văn Ch và bà Phạm Thị L (đều đã chết); Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1982 và 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/09/2019 đến nay. Hiện tạm giam – Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Quang Đ; sinh năm: 1988; tại tỉnh Đắk Nông; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Tổ dân phố B, thị trấn K Đ, huyện Đ L, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông Nguyễn Quang B (sinh năm 1963) và bà Lâm Thị Kim H (sinh năm 1966); Bị cáo có vợ là Võ Thị Kim Ch, sinh năm 1990 và 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” kể từ ngày khởi tố. Hiện tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Thị H; sinh năm: 1982; tại tỉnh Đắk Nông; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn B, xã Q T, huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 08/12; Con ông: Nguyễn Quang Th và bà Hồ Thị N (đều đã chết); Bị cáo có 02 chồng, chồng thứ nhất là Trần Minh Th, sinh năm 1974 (đã chết) và 01 con sinh năm 2005, chồng thứ hai là Đặng Quang M, sinh năm 1984 và 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo được áp

dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” kể từ ngày khởi tố. Hiện tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

Ng đơn dân sự: Công an huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt tại phiên tòa.

Người có Q lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Thái Khắc Ng, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn H, xã Đ B S , huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt tại phiên tòa.

Những người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Quang L, sinh năm 1973;
2. Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1993;
3. Chị Lê Thị Diễm H, sinh năm 1982;
4. Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1999;
5. Anh Nguyễn Xuân L, sinh năm 1991;

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã Q T , huyện T Đ, Đắk Nông. Vắng mặt tại phiên tòa.

6. Anh Nguyễn Thanh Ph, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn B, xã Đ B S , huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt tại phiên tòa.

7. Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1989;

8. Anh Phạm Văn Q, sinh năm 1992;

Cùng địa chỉ: Thôn H, xã Đ B S , huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện Kế hoạch số 33/KH-TTKS ngày 12/8/2019 của Công an huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông về xử lý hành vi vi phạm của người điều khiển xe tham gia giao thông trên đường mà trong cơ thể có chất ma túy, vi phạm nồng độ cồn, đấu tranh phòng chống đua xe trái phép và phòng chống tội phạm hoạt động trên tuyến đường thuộc tỉnh lộ 1, 6, các tuyến đường liên xã, thôn, bon trọng điểm phức tạp về trật tự an toàn giao thông từ ngày 12/8/2019 đến ngày 18/8/2019 trên địa bàn huyện T Đ.

Vào khoảng 15 giờ ngày 15/8/2019, khi tổ tuần tra kiểm soát giao thông thuộc Đội cảnh sát giao thông Công an huyện T Đ do đồng chí Thái Khắc Ng làm tổ trưởng, đồng chí Nguyễn Văn V làm tổ phó và đồng chí Phạm Văn Q làm tổ viên đang thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát giao thông trên tuyến đường liên thôn thuộc khu vực thôn 04, xã Q T, huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông thì phát hiện Nguyễn Quang Đ đang điều khiển xe mô tô biển số 48H1 - 063.64 chở Đặng Quang M và Nguyễn Quang L không đội mũ bảo hiểm nên tổ tuần tra bật còi tín hiệu xe đặc chủng đuổi theo. Nguyễn Quang Đ đang điều khiển xe do đã uống rượu và không làm chủ tốc độ nên đã để xe lao xuống lề đường, nhưng cả ba người vẫn ngồi trên xe. Đồng chí Thái Khắc Ng xuống xe yêu cầu Nguyễn Quang Đ đo nồng độ cồn, xuất trình giấy tờ xe và giấy phép lái xe để

kiểm tra thì Nguyễn Quang Đ không chấp hành. Sau đó, đồng chí Thái Khắc Ng đến dắt xe mô tô biển số 48H1 - 063.64 lên đường thì Nguyễn Quang Đ và Đặng Quang M đến giữ xe không cho dắt lên, đồng thời Đặng Quang M dùng tay phải đâm hai phát vào mặt đồng chí Thái Khắc Ng. Thấy vậy, đồng chí Nguyễn Văn V và Phạm Văn Q đến hỗ trợ khống chế Đặng Quang M. Khi đang khống chế Đặng Quang M thì Nguyễn Quang Đ và Nguyễn Thị H đến xô đẩy, giằng co với lực lượng cảnh sát giao thông làm đứt cúc áo của đồng chí Thái Khắc Ng. Nguyễn Thị H dùng tay phải tát hai phát vào đầu và mặt đồng chí Thái Khắc Ng, còn Nguyễn Quang L đến can ngăn, Nguyễn Quang Đ nhặt 01 viên gạch bằng xi măng để ném đồng chí Thái Khắc Ng thì được chị Lê Thị Diễm H can ngăn và thu giữ viên gạch xi măng. Đặng Quang M vùng ra được và lao đến dùng tay phải đâm liên tiếp vào vùng mặt đồng chí Thái Khắc Ng. Đồng chí Thái Khắc Ng và đồng chí Nguyễn Văn V tiếp tục khống chế giữ được Đặng Quang M thì Nguyễn Quang Đ và Nguyễn Quang L đến can ngăn và xin lực lượng cảnh sát giao thông thả Đặng Quang M, đồng chí Thái Khắc Ng dùng tay đẩy Nguyễn Quang L ra, do đã say rượu và đứng không vững nên Nguyễn Quang L bị ngã vào bụi cây ven đường. Thấy vậy, Nguyễn Quang Đ lao đến dùng tay phải đâm liên tiếp nhiều phát vào người của đồng chí Thái Khắc Ng. Lúc này, lực lượng Công an xã Q T và Công an huyện T Đ đến hỗ trợ và đưa các đối tượng trên về để điều tra làm rõ xử lý theo quy định của pháp luật. Tại Cơ quan CSĐT các đối tượng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Về vật chứng vụ án được thu giữ gồm: 01 cúc áo bằng kim loại màu vàng, 01 viên gạch bằng xi măng kích thước 21cm x 14cm; 01 thiết bị ghi dữ liệu điện tử để xử lý theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng: đối với 01 cúc áo bằng kim loại màu vàng, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho đồng chí Thái Khắc Ng là chủ sở hữu hợp pháp; Đối với 01 viên gạch bằng xi măng kích thước 21cm x 14cm chuyển vật chứng cho cơ quan thi hành án dân sự huyện Tuy Đức; 01 thiết bị ghi dữ liệu điện tử chuyển theo hồ sơ vụ án.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Do chỉ bị thương tích nhẹ, đồng chí Thái Khắc Ng có đơn từ chối giám định và không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét xử lý.

Tại cáo trạng số: 02/Ctr – VKS ngày 19/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông truy tố các bị cáo Đặng Quang M; Nguyễn Quang Đ; Nguyễn Thị H về tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo các bị cáo Đặng Quang M; Nguyễn Quang Đ; Nguyễn Thị H thừa nhận thực hiện những hành vi như nội dung cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát giữ Q công tố luận tội và tranh luận: Do ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của bản thân và của người khác nên vào khoảng 15 giờ ngày 15/8/2019, khi tổ tuần tra kiểm soát giao thông thuộc Đội cảnh sát giao thông Công an huyện Tuy Đức đang thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát giao thông trên tuyến đường liên thôn thuộc khu vực thôn B, xã Q T, huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông thì phát hiện Nguyễn Quang Đ đang điều khiển xe mô tô biển số 48H1 - 063.64 chở Đặng Quang M và Nguyễn Quang L không đội mũ bảo hiểm nên tổ tuần tra bật còi tín hiệu xe đặc chủng đuổi theo. Nguyễn Quang Đ đang điều khiển xe do đã uống rượu và không làm chủ tốc độ nên đã để xe lao xuống lề đường. Khi tổ tuần tra yêu cầu Nguyễn Quang Đ đo nồng độ cồn, xuất trình giấy tờ xe và giấy phép lái xe để kiểm tra thì Nguyễn Quang Đ không chấp hành. Sau đó, đồng chí Thái Khắc Ng đến dắt xe mô tô biển số 48H1 - 063.64 lên đường thì Nguyễn Quang Đ và Đặng Quang M đến giữ xe không cho dắt lên. Sau đó Nguyễn Quang Đ, Đặng Quang M và Nguyễn Thị H dùng lời lẽ xúc phạm, dùng vũ lực tấn công, ngăn cản tổ tuần tra thực hiện nhiệm vụ. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; giữ Ng quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quang Đ, Đặng Quang M và Nguyễn Thị H phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Quang M 04 (bốn) tháng 06 (sáu) ngày tù, trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 11/9/2019 đến ngày 16/01/2020 là 04 (bốn) tháng 06 (sáu) ngày. Áp dụng khoản 5 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

- Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Đ và bị cáo Nguyễn Thị H từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- + Về vật chứng của vụ án: Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức xử lý vật chứng trả lại 01 cúc áo bằng kim loại màu vàng cho đồng chí Thái Khắc Ng là chủ sở hữu hợp pháp. Tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch bằng xi măng kích thước 21cm x 14cm không có giá trị sử dụng.

+ Về trách nhiệm dân sự: Nguyên đơn dân sự; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì về phần bồi thường thiệt hại nên không đặt ra vấn đề giải quyết.

Phản tranh luận các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Lời nói sau cùng các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, có thái độ ăn năn hối cải và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và cho các bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm Quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo được tổng đạt đầy đủ văn bản tố tụng, quá trình điều tra, truy tố và xét xử không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng vì vậy các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Như vậy, do ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng sức khỏe của bản thân và của người khác nên vào khoảng 15 giờ ngày 15/8/2019, khi tổ tuần tra kiểm soát giao thông thuộc Đội cảnh sát giao thông Công an huyện Tuy Đức đang thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát giao thông trên tuyến đường liên thôn thuộc khu vực thôn B, xã Q T, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông thì phát hiện Nguyễn Quang Đ đang điều khiển xe mô tô biển số 48H1 - 063.64 chở Đặng Quang M và Nguyễn Quang L không đội mũ bảo hiểm nên tổ tuần tra bật còi tín hiệu xe đặc chủng đuổi theo. Nguyễn Quang Đ đang điều khiển xe do đã uống rượu và không làm chủ tốc độ nên đã để xe lao xuống lề đường. Khi tổ tuần tra yêu cầu Nguyễn Quang Đ đo nồng độ cồn, xuất trình giấy tờ xe và giấy phép lái xe để kiểm tra thì Nguyễn Quang Đ không chấp hành và cùng Đặng Quang M, Nguyễn Thị H có hành vi chống đối, đồng thời dùng lời lẽ xúc phạm, dùng vũ lực tấn công, ngăn cản không cho tổ tuần tra thực hiện nhiệm vụ được giao. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Chống*

người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự.

“Khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực hiện hành vi trái pháp luật thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến việc thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát của lực lượng cảnh sát giao thông Công an huyện Tuy Đức và xâm phạm đến hoạt động của Nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công. Tuy nhiên, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn, con còn nhỏ nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. HĐXX sẽ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo

Để đảm bảo việc giáo dục các bị cáo có ý thức chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật cũng như tạo cơ hội cho các bị cáo tự sửa chữa lỗi lầm, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và mục đích của hình phạt là giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội sau này; do các bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định rõ ràng, HĐXX xét thấy không cần cách ly các bị cáo Nguyễn Quang Đ và Nguyễn Thị H ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách phù hợp, giao các bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách là đảm bảo được mục đích, tính chất của hình phạt.

[4] Về vật chứng của vụ án: Việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức trả lại 01 cúc áo bằng kim loại màu vàng cho đồng chí Thái Khắc Ng là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp, nên không đề cập giải quyết.

+ Đối với 01 viên gạch bằng xi măng kích thước 21cm x 14cm không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 thiết bị ghi dữ liệu điện tử USB là tài liệu, chứng cứ nên chuyển lưu hồ sơ vụ án theo quy định của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ng đơn dân sự; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì về phần bồi thường thiệt hại nên không đặt ra vấn đề giải quyết.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo Đặng Quang M; Nguyễn Quang Đ; Nguyễn Thị H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Đặng Quang M; Nguyễn Quang Đ; Nguyễn Thị H phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự; Khoản 5 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Quang M 04 (bốn) tháng 06 (sáu) ngày tù, trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11 tháng 09 năm 2019 đến ngày 16 tháng 01 năm 2020 là 04 (bốn) tháng 06 (sáu) ngày. Tuyên bố trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

- Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 khoản 2 khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Đ và bị cáo Nguyễn Thị H mỗi bị cáo 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 16 tháng 01 năm 2020.

Giao bị cáo Nguyễn Quang Đ cho UBND thị trấn K Đ, huyện Đ L, tỉnh Đắk Nông phối hợp cùng gia đình quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho UBND xã Q T, huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông phối hợp cùng gia đình quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách nếu các bị cáo Nguyễn Quang Đ và bị cáo Nguyễn Thị H cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch bằng xi măng kích thước 21cm x 14cm không có giá trị sử dụng.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14. Buộc các bị cáo Đặng Quang M; Nguyễn Quang Đ; Nguyễn Thị H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo Đặng Quang M; Nguyễn Quang Đ; Nguyễn Thị H được Q kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ng đơn dân sự; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án sơ thẩm liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại chính quyền địa phương và nơi cư trú.

Nơi nhận:

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- CA huyện Tuy Đức;
- Chi cục THADS huyện T Đ;
- Các bị cáo;
- Ng đơn dân sự;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu hồ sơ.

ĐÃ KÝ

Nguyễn Tiến Thọ